

Nabifar

**ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ
THÔNG BÁO NGAY CHO BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ
NHỮNG TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN
GẶP PHẢI KHI SỬ DỤNG THUỐC**

1. Thành phần công thức thuốc

Natri bicarbonat5 g

2. Dạng bào chế

- Thuốc bột dùng ngoài.
- Bột kết tinh trắng, khô rời không vón cục, vị mặn.

3. Chỉ định

Vệ sinh phụ nữ.

4. Cách dùng và Liều dùng

Vệ sinh phụ nữ: Pha 1 gói thuốc bột trong 0,5 lít nước để rửa sạch.

5. Chống chỉ định

Chưa thấy báo cáo

6. Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc

- Thận trọng: Không để thuốc rơi vào mắt.
- Xử trí: Rửa mắt bằng nước sạch.

7. Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú

Không có dữ liệu về sử dụng thuốc trên phụ nữ có thai và cho con bú, chỉ nên dùng thuốc nếu lợi ích vượt trội so với nguy cơ.

8. Ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe và vận hành máy móc

Chưa có bằng chứng về ảnh hưởng của thuốc lên khả năng lái xe, vận hành máy móc.

9. Tương tác của thuốc

Chưa thấy báo cáo.

10. Tương kỵ của thuốc

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

11. Tác dụng không mong muốn của thuốc

Chưa thấy báo cáo.

12. Quá liều và cách xử trí

- Quá liều: Không có dữ liệu về sử dụng thuốc quá liều, không dùng quá liều chỉ định của thuốc.
- Cách xử trí: Tích cực theo dõi để có biện pháp xử lý kịp thời.

13. Đặc tính dược lực học

- Mã ATC: B05C B04
- Natri bicarbonat có đặc tính tẩy uế, sát khuẩn. Dùng ngoài, chất này hòa tan dịch rỉ và cải thiện mùi hôi.

14. Quy cách đóng gói: Hộp 10 gói x 5 g.

15. Điều kiện bảo quản

Ở nhiệt độ không quá 30°C.

16. Hạn dùng

36 tháng kể từ ngày sản xuất.

17. Tiêu chuẩn chất lượng của thuốc: TCCS

18. Tên, địa chỉ của cơ sở sản xuất thuốc

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM DƯỢC LIỆU
PHARMEDIC**

367 Nguyễn Trãi, P. Nguyễn Cư Trinh,
Quận 1, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Sản xuất tại nhà máy GMP – WHO

1/67 Nguyễn Văn Quá, P. Đông Hưng Thuận
Quận 12, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam.



PHARMEDIC